

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 13/2018/HSST
Ngày 29 tháng 3 năm 2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thị Thanh Thúy

2. Ông Trần Văn Lục

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/TLST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST- HS ngày 19/3/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tống Văn N- Tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/3/1983 tại: Thanh Hóa; nguyên quán: xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam con ông Tống Văn Ng sinh năm 1963, con bà Bùi Thị H sinh năm 1965; có vợ: Trịnh Thị K - Sinh năm 1992 và có 02 con, lớn sinh năm: 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2018 đến 27/01/2018 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Cao Thị C (đã chết)

-Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Đức C sinh năm 1969

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An “có mặt”.

-Người làm chứng:+ anh Đỗ Duy T; sinh năm 1965; trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. “vắng mặt”.

+ anh Hồ Sỹ C; sinh năm 1971; trú tại: xóm Đ, xã Đ, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. “vắng mặt” (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 18/01/2018 Tổng Văn N điều khiển xe ô tô khách 29 chỗ ngồi biển kiểm soát 35N 4867 (Có giấy phép lái xe theo quy định) đi từ huyện T, tỉnh Thanh Hóa đến huyện C tỉnh Nghệ An theo đường Hồ Chí Minh. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn Km 655+100m thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T, N điều khiển xe ô tô tăng tốc để vượt xe máy BKS 37X3- 7XXX do chị Cao Thị C điều khiển đi cùng chiều đang chuẩn bị rẽ trái sang đường. Do vượt sai quy định, không làm chủ được tốc độ, xử lý kém nên N đã đạp nhầm chân phanh sang chân ga và đã va chạm vào xe máy do chị C điều khiển làm cho xe máy và chị C bị ngã xuống đường, chị C bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu nhưng sau đó đã tử vong.

Sau khi gây tai nạn N đã điều khiển xe ô tô bỏ chạy, khi chạy đến khu vực Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An thì bị bắt giữ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định số 66/KLGD- PC54 ngày 30/1/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân vụ tai nạn giao thông xảy ra vào lúc 07 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 1 năm 2018 tại km655+100m, thuộc địa phận xóm Đ, xã Đ, thị xã T là do Tổng Văn N điều khiển xe ô tô vượt sai quy định, xử lý kém gây tai nạn. Hành vi của Tổng Văn N đã vi phạm vào khoản 02; điểm a khoản 4 điều 14 Luật giao thông đường bộ và sau khi gây tai nạn Tổng Văn N đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm, cố ý không giúp người bị nạn.

Tại bản giám định pháp y tử thi ngày 20/01/2018 của bác sỹ Nguyễn Trung T giám định viên pháp y - Thuộc trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Nạn nhân Cao Thị C tử vong do chấn thương đầu mặt và nhiều chấn thương khác do tai nạn giao thông vào ngày 18/1/2018 tại Km 655+100 thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT - VKS ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố Tổng Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c, khoản 2 điều 260 – BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 điều 260 ; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 – BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Tổng Văn N từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Nguyễn Đức C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý đúng quy định của pháp luật nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định

Bị cáo Tống Văn N, người đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với quan của Viện kiểm sát không tranh luận gì.

-Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được công bố thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa.

[3] Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định số 66/KLGĐ – PC54(DVCH) ngày 30/1/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ an và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã thu thập được trong quá trình điều tra được đưa ra xem xét tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã xác định được: Nguyên nhân vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 07 giờ ngày 18 tháng 1 năm 2018 tại km 655+100m, thuộc địa phận xóm Đ, xã Đ, thị xã T là do Tống Văn N điều khiển xe ô tô khách 29 chỗ ngồi nhãn hiệu TRANSINCO BKS 37N - 4867 (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) chạy theo hướng từ T đi T, do không làm chủ tốc độ, mặc dù xe máy của chị C đã có tín hiệu rẽ trái nhưng bị cáo vẫn vượt sai quy định, xử lý kém nên đã đạp nhầm chân phanh sang chân ga dẫn đến tai nạn, gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người. Hành vi của Tống Văn N đã vi

phạm vào khoản 2, điểm a khoản 4, điểm a khoản 5 điều 14 Luật giao thông đường bộ. Sau khi gây tai nạn Tống Văn N đã điều khiển xe ô tô bỏ chạy, cố ý không cứu giúp người bị nạn.

[4] Căn cứ vào nhận định trên, có đầy đủ yếu tố để kết luận hành vi của bị cáo Tống Văn N đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 – BLHS năm 2015 như cáo trạng truy tố là có căn cứ.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có giấy phép lái theo quy định nên nhận thức được việc điều khiển xe cơ giới không làm chủ tốc độ, vượt sai quy định là bị cấm theo quy định của Luật giao thông đường bộ, nhưng vì thiếu ý thức khi tham gia giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chết một người, sau khi gây tai nạn lại bỏ chạy, không cứu giúp người bị nạn nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần xử phạt nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo nhân thân chưa có tiền án tiền sự, sau tai nạn bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại chị Cao Thị Chuyên với số tiền là 200.000.000đồng (hai trăm hai triệu đồng) nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vào ngày 21/04/2012 bị cáo đã cung cấp thông tin cho Công an huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa về đối tượng đang mang theo ma túy và Công an đã bắt thành công đối tượng vi phạm. Vậy cần áp dụng điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 – BLHS năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Xét mặc dù bị cáo có hành vi bỏ chạy sau tai nạn thuộc tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 điều 260 BLHS 2015. Tuy nhiên vì lý do khách quan bị cáo đang chở khách đi đám cưới và khách ngồi trên xe yêu cầu bị cáo phải chạy cho đúng giờ, nên phần nào bị cáo cũng bị khách quan tác động, vậy cũng cần xem xét cho bị cáo phần nào về mức độ lỗi do bị cáo gây ra. Mặt khác bị cáo cũng có đầy đủ trách nhiệm đối với người bị hại và thân nhân người bị hại, do vậy đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi do vô ý, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục, cũng đủ các điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo như lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[09] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Nguyễn Đức C là đại diện hợp pháp của bị hại chị Cao Thị C trình bày: gia đình bị hại đã nhận được số tiền hỗ trợ, bồi thường thiệt hại do tính mạng của chị C bị xâm phạm là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) nơi bị cáo cùng gia đình bị cáo, nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy ý kiến trên của anh C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[10] Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý đúng quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử miễn xét.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tống Văn N phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 260; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 – BLHS năm 2015:

Xử phạt: Tống Văn N 36 (ba sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tống Văn N về cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 - Luật thi hành án hình sự.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 – BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Tống Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Công an Thị xã Thái Hòa;
- VKSND Thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS Thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở t pháp tỉnh Nghệ An;
- Lu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

